

Bản án số: 90/2026/HSST

Ngày: 16/3/2026

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 5 - HÀ NỘI

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà:* Bà Trần Thu Hà

- *Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Trần Đức Nhuận

Bà Lê Kim Phương

- *Thư ký phiên toà:* Bà Nguyễn Thị Hằng – Thư ký Toà án

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5 - Hà Nội tham gia phiên toà:*

Ông Nguyễn Văn Bách - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 3 năm 2026, tại trụ sở, Tòa án nhân dân khu vực 5 - Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 64/2026/TLST-HS ngày 11 tháng 02 năm 2026 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 89/2026/QĐXXST-HS ngày 02/3/2026 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: N.Đ.D - Giới tính: Nam

Tên gọi khác: Không

Sinh năm: 2005 - Tại: Tuyên Quang

HKTT và nơi ở: thôn 1 A, xã Thái Sơn, tỉnh Tuyên Quang;

Quốc tịch: Việt Nam Dân tộc: Kinh Tôn giáo: Không

Nghề nghiệp: Lao động tự do Trình độ văn hóa: 09/12

Họ tên bố: Nguyễn Đăng H - Sinh năm: 1976

Họ tên mẹ: La Thị N - Sinh năm: 1986

Gia đình có 02 chị em, bị cáo là con thứ hai

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt quả tang và tạm giữ ngày 20/10/2025, ngày 29/10/2025 chuyển tạm giam. Hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam số 2- Công an thành phố Hà Nội.

2. Họ và tên: Đ.X.D1 - Giới tính: Nam

Tên gọi khác: Không

Sinh năm: 2005 - Tại: Tuyên Quang

HKTT và nơi ở: thôn T 1, xã Bình Xa, tỉnh Tuyên Quang;

Quốc tịch: Việt Nam Dân tộc: Kinh Tôn giáo: Công giáo

Nghề nghiệp: Lao động tự do Trình độ văn hóa: 09/12

Họ tên bố: Đặng Văn N - Sinh năm: 1980

Họ tên mẹ: Nguyễn Thị N - Sinh năm: 1984

Gia đình có 02 anh em, bị cáo là con thứ hai

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt quả tang và tạm giữ ngày 20/10/2025, ngày 29/10/2025 chuyển tạm giam. Hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam số 2 - Công an thành phố Hà Nội.

3. Họ và tên: N.Đ.L - Giới tính: Nam

Tên gọi khác: Không

Sinh năm: 2005 - Tại: Tuyên Quang

HKTT và nơi ở: thôn L, xã Bình Xa, tỉnh Tuyên Quang;

Quốc tịch: Việt Nam Dân tộc: Kinh Tôn giáo: Không

Nghề nghiệp: Lao động tự do Trình độ văn hóa: 12/12

Họ tên bố: Nguyễn Mạnh T - Sinh năm: 1975

Họ tên mẹ: Đinh Thị T1 - Sinh năm: 1983

Gia đình có 02 anh em, bị cáo là con thứ nhất

Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 20/4/2023, Công an xã Minh Hương, huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang (cũ) xử phạt hành chính về hành vi Gây mất trật tự công cộng ở khu dân cư và Vi phạm trong lĩnh vực giao thông đường bộ.

Bị cáo bị bắt khẩn cấp và tạm giữ ngày 20/10/2025, ngày 29/10/2025 chuyển tạm giam. Hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam số 2 - Công an thành phố Hà Nội.

(Các bị cáo có mặt tại phiên tòa)

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

Bà Đ.T.T1, sinh năm 1983

Địa chỉ: thôn L, xã Bình Xa, tỉnh Tuyên Quang

(có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 03 giờ 20 phút ngày 20/10/2025, Công an phường Long Biên tuần tra kiểm tra kiểm soát khu vực phố Trạm, phường Long Biên, Hà Nội. Khi đến khu vực ngõ 61 Phố Trạm phát hiện 02 nam thanh niên N.Đ.D và Đ.V.D1 đang điều khiển xe Vision mang BKS: 22YA-081.16 có biểu hiện nghi vấn, tổ công tác đã tiến hành kiểm tra hành chính. Quá trình kiểm tra phát hiện trong túi áo khoác phía trong bên trái của D1 có 02 túi nilon kích thước (5x8) cm chứa các sợi thảo mộc. Tại chỗ D, D1 khai nhận 02 túi nilon chứa các sợi thảo mộc là ma túy Tobacco, D và D1 đang mang đi bán cho 01 người không quen biết ở trên mạng. Ngoài ra, D và D1 khai nhận việc mua bán ma túy còn có N.Đ.L tham gia cùng. Cơ quan Công an đã triệu tập L lên làm việc ghi lời khai. Tại cơ quan Công an, L đã tự nguyện giao nộp 05 túi nilon kích thước 5x8cm chứa các sợi thảo mộc là ma túy Tobacco và khai nhận số ma túy trên là do L, D1 và D cùng đi mua về sau đó chia ra thành nhiều túi nhỏ để bán kiếm lời.

Tang vật thu giữ:

- 05 (năm) túi nilon kích thước (5x8) cm bên trong chứa thảo mộc khô (ma túy Tobacco) thu giữ của L.
- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 12Promax màu vàng (đã qua sử dụng) thu giữ của L.
- 01 (một) túi xách màu đen thu giữ của L.
- 02 (hai) túi nilon kích thước (5x8) cm bên trong chứa thảo mộc khô (ma túy Tobacco) thu giữ của D1.
- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7plus (đã qua sử dụng) thu giữ của D.
- 01 (một) xe máy nhãn hiệu Honda Vision BKS: 22YA-081.16.
- Tiền mặt 1.610.000đ (một triệu sáu trăm mười nghìn đồng).
- * Tại bản kết luận giám định số 7376/KL-KTHS, ngày 29 tháng 10 năm 2025 của Phòng kỹ thuật hình sự, Công an thành phố Hà Nội, kết luận:
 - Các sợi thảo mộc khô màu nâu bên trong 05 (năm) túi nilon có tổng khối lượng 11,363 gam đều có ma túy loại MDMA-INACA, ma túy loại MDMA-BUTINACA và ma túy loại MDMA-4en-PINACA.
 - Các sợi thảo mộc khô màu nâu bên trong 02 (hai) túi nilon có tổng khối lượng 5,472 gam đều có ma túy loại MDMA-INACA, ma túy loại MDMA-BUTINACA và ma túy loại MDMA-4en-PINACA.
 - Trong mẫu nước tiểu của Đ.X.D1, N.Đ.D thu ngày 20/10/2025 đều có tìm thấy ma túy loại MDMA-BUTINACA và ma túy loại MDMA-4en-PINACA, trong mẫu nước tiểu của N.Đ.L có tìm thấy ma túy loại MDMA-INACA.
- Kết quả điều tra đã xác định hành vi của các bị cáo như sau: Bản thân N.Đ.L, N.Đ.D, Đ.X.D1 là bạn cùng quê, không có nghề nghiệp ổn định, rủ nhau đi mua ma túy về bán kiếm lời. Ngày 18/10/2025, L lên mạng xã hội Facebook tìm mua ma túy Tobacco của một người đàn ông không quen biết có tài khoản Facebook “Nguyễn Văn Vinh”. L được người đàn ông trên cho địa chỉ ở khu vực xã Lập Thạch, Phú Thọ (L không nhớ rõ địa chỉ cụ thể) nên đã cùng với D1 đến địa chỉ trên và mua 1.500.000đ (một triệu năm trăm nghìn đồng) ma túy Tobacco. Sau khi mua được số ma túy trên thì tất cả cùng đến Hà Nội và thuê nhà nghỉ Ngân Hà tại khu vực phía sau bến xe Mỹ Đình thuộc P.Từ Liêm, Hà Nội để ở và bán ma túy. Tại đây, L, D1, D đã chia số ma túy vừa mua được thành nhiều túi nhỏ rồi đăng bán trên mạng xã hội thông qua tài khoản facebook “Chill Như Thị Tran”. Khi có khách hỏi mua thì D, L, D1 cùng nhau nhắn tin trả lời khách và cùng nhau mang ma túy đi bán. Trong ngày 19/10/2025 và ngày 20/10/2025, L, D, D1 đã bán tổng cộng 5 lần ma túy trong đó:
 - Lần đầu vào khoảng 16h55 ngày 19/10/2025 tại số 81 phố Trạm, P.Long Biên, Hà Nội. Bán ma túy cho một khách trên mạng xã hội Facebook tên tài khoản là “Tr Anh Viet” một túi với giá 380.000đ (ba trăm tám mươi nghìn đồng) trong đó D1 là người nhắn tin trao đổi với khách sau đó D điều khiển xe máy đèo D1 ngồi sau cầm ma túy đi bán cho khách. Khi gặp khách tại khu vực trước nhà số 81 phố Trạm thì D1 là người đưa ma túy và nhận tiền của khách.
 - Lần thứ hai vào khoảng 17h26 ngày 19/10/2025 tại khu vực cổng làng Phú Mỹ, P.Từ Liêm, Hà Nội. Bán ma túy cho một khách trên mạng xã hội

Facebook tên tài khoản là “Pham Huy” một túi ma túy với giá 300.000đ (ba trăm nghìn đồng), trong đó L là người trực tiếp nhắn tin với khách và đi bộ từ nhà nghỉ Ngân Hà mang ma túy đi giao cho khách rồi cầm tiền của khách.

- Lần thứ ba vào khoảng 21h30 ngày 19/10/2025 tại khu vực trước nhà số 125 Mỹ Đình, P.Từ Liêm, Hà Nội. Tiếp tục bán cho khách trên mạng xã hội Facebook tên tài khoản là “Pham Huy” một túi ma túy với giá 200.000đ (hai trăm nghìn đồng), trong đó D1 là người trực tiếp nhắn tin và đi bộ từ nhà nghỉ Ngân Hà mang ma túy đi giao cho khách rồi cầm tiền của khách.

- Lần thứ tư vào khoảng 22h50 ngày 19/10/2025 tại khu vực ngách 333/9 đường Xuân Đình, P.Xuân Đình, Hà Nội. Bán ma túy cho một người khách trên mạng xã hội Facebook tên tài khoản là “Nguyễn Mạnh” một túi ma túy với giá 300.000đ (ba trăm nghìn đồng), trong đó D1 là người nhắn tin cho khách sau đó D điều khiển xe máy đèo L ngồi sau cầm ma túy đi bán cho khách. Khi gặp khách thì L là người đưa ma túy và nhận tiền của khách

- Lần thứ năm vào khoảng 03h20 ngày 20/10/2025 tại khu vực ngõ 61 phố Trạm, P.Long Biên, Hà Nội. Bán ma túy cho một người khách trên mạng xã hội Facebook tên tài khoản là “Vũ Tổng” và tài khoản zalo là “Chanmi” một lần 2 túi ma túy với giá 550.000đ (năm trăm năm mươi nghìn đồng), trong đó L là người nhắn tin trao đổi với khách sau đó D điều khiển xe máy đèo D1 ngồi sau cầm ma túy đi bán cho khách. Tuy nhiên khi D và D1 đang mang ma túy đi đến khu vực ngõ 61 phố Trạm thì bị lực lượng Công an kiểm tra và bắt giữ.

Quá trình điều tra các bị cáo N.Đ.L, Đ.X.D1, N.Đ.D lời khai người liên quan và các tài liệu đã thu thập trong hồ sơ vụ án.

Cáo trạng số: 138/CT-VKSKV5 ngày 30/01/2026 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5 – Hà Nội đã truy tố các bị cáo N.Đ.L, Đ.X.D1, N.Đ.D về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm b khoản 2 điều 251 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

Các bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng đã truy tố.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và lời khai của người làm chứng phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra thấy rằng: hành vi của các bị cáo đã phạm vào tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”, tội phạm và hình phạt quy định tại điểm b khoản 2 điều 251 Bộ luật hình sự. Các bị cáo có vai trò như nhau trong việc thực hiện hành vi phạm tội. Bị cáo D1 và bị cáo D tích cực hợp tác với cơ quan có trách nhiệm trong việc phát hiện tội phạm nên đề nghị HĐXX áp dụng tình tiết giảm nhẹ tại điểm t khoản 1 điều 51 BLHS cho hai bị cáo.

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 2 điều 251, điểm s khoản 1 điều 51, (điểm t khoản 1 điều 51 đối với bị cáo D1 và bị cáo D), điều 38, điều 17, điều 58 Bộ luật hình sự.

Xử phạt mỗi bị cáo từ 07 năm 06 tháng tù đến 08 năm tù.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng điều 47 BLHS, điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự;

Đề nghị tịch thu tiêu huỷ số ma túy đã thu giữ và 01 túi xách màu đen đã qua sử dụng.

Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước số tiền 1.180.000đ thu lời bất chính và 02 chiếc điện thoại đã thu giữ. Trả lại bị cáo D1 số tiền 430.000đ do không liên quan đến vụ án.

Nói lời sau cùng, các bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về tố tụng:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo không có khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2] Về tội danh:

Xét lời khai nhận của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản tạm giữ đồ vật, tài liệu, bản kết luận giám định, lời khai người làm chứng cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án cũng như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố.

Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận:

Ngày 19-20/10/2025, N.Đ.D, Đ.X.D1 và N.Đ.L cùng bàn bạc thống nhất chung tiền mua ma túy về chia nhỏ ra các túi Zip mục đích để bán kiếm lời. Quá trình điều tra xác định D, D1 và L đã nhiều lần bán ma túy cho người khác, cụ thể:

- Lúc 16h55 ngày 19/10/2025 tại số 81 phố Trạm, P.Long Biên, Hà Nội bán 01 túi ma túy cho khách với giá 380.000 đồng;

- Lúc 17h26 ngày 19/10/2025 tại khu vực cổng làng Phú Mỹ, P.Từ Liêm, Hà Nội bán 01 túi ma túy cho khách với giá 300.000 đồng;

- Lúc 21h30 ngày 19/10/2025 tại trước nhà số 125 Mỹ Đình, P.Từ Liêm, Hà Nội bán 01 túi ma túy cho khách với giá 200.000 đồng;

- Lúc 22h50 ngày 19/10/2025 tại ngách 333/9 đường Xuân Đình, P.Xuân Đình, Hà Nội bán 01 túi ma túy cho khách với giá 300.000 đồng.

Tổng số tiền 04 lần các bị cáo đã bán ma túy cho khách là 1.180.000 đồng.

Ngày 20/10/2025, khi các bị cáo đang mang ma túy đi bán cho khách tại khu vực phố Trạm, phường Long Biên, TP. Hà Nội thì bị phát hiện bắt giữ.

Hành vi của các bị cáo N.Đ.D, Đ.X.D1 và N.Đ.L đã phạm vào tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm b khoản 2 điều 251 Bộ luật hình sự.

Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý chất ma túy của Nhà nước, ảnh hưởng đến sức khỏe con người, là nguyên nhân gây ra các loại tội phạm khác. Do vậy, cần xử lý nghiêm khắc, cách ly các bị cáo khỏi xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo:

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: không có
- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa, các bị cáo thành khẩn nhận tội, ăn năn hối cải là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Các bị cáo là đồng phạm trong vụ án, các hành vi có liên kết với nhau rõ ràng nên không có căn cứ áp dụng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm t khoản 1 điều 51 BLHS đối với bị cáo D và bị cáo D1 theo như đề nghị của đại diện VKS.

Đây là vụ án đồng phạm giản đơn, các bị cáo có vai trò ngang nhau trong việc thực hiện hành vi phạm tội; các bị cáo tuổi đời còn trẻ nên HĐXX xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo để các bị cáo tập trung cải tạo trở thành công dân tốt, có ích cho gia đình và xã hội.

[4] Về hình phạt bổ sung:

Xét các bị cáo không có nghề nghiệp, thu nhập không ổn định, không có khả năng thi hành phạt bổ sung bằng tiền nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo là có căn cứ.

[5] Về xử lý vật chứng:

Tịch thu tiêu huỷ số ma túy đã thu giữ là vật nhà nước cấm lưu hành, 01 túi xách ko còn giá trị sử dụng.

Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước 01 điện thoại Iphone 7 Plus màu đen đã qua sử dụng và 01 điện thoại Iphone 12 Promax màu vàng đã qua sử dụng là công cụ, phương tiện phạm tội.

Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước số tiền 1.180.000đ (*một triệu một trăm tám mươi nghìn đồng*) thu lời bất chính của các bị cáo. Trả lại bị cáo D1 số tiền 430.000đ do không liên quan đến vụ án.

Đại diện VKS đề nghị về hình phạt chính, hình phạt bổ sung và xử lý vật chứng là có căn cứ và phù hợp với nhận định của HĐXX.

[6] Về vấn đề khác:

Về các đối tượng bán và mua ma túy của L, D1, D, Cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh, điều tra nhưng không xác định được con người cụ thể nên không có căn cứ xử lý.

Đối với 01 (một) chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Vision có BKS: 22YA-081.16, SK: RLHJK0987SY089456, SM: JK03E1541730, Cơ quan CSĐT tiến hành xác minh xác định chị Đ.T.T1 (SN: 1983 - Trú tại: Thôn L, xã Bình Xa, tỉnh Tuyên Quang) là chủ sở hữu hợp pháp. Chị T1 khai nhận cho con trai là L dùng xe để đi làm hàng ngày, chị T1 không biết việc L sử dụng chiếc xe này để đi mua bán ma túy. CQĐT đã ra Quyết định xử lý vật chứng bằng hình thức giao trả cho chị T1 quản lý sử dụng là có căn cứ.

[7] Về án phí:

Các bị cáo phải chịu án phí HSST theo quy định

[8] Về quyền kháng cáo:

Các bị cáo được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo phần quyết định của bản án liên quan đến quyền và lợi ích hợp pháp của mình;

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ điểm b khoản 2 điều 251, điểm s khoản 1 điều 51, điều 38, điều 17, điều 58, điều 47 Bộ luật hình sự;

Căn cứ Điều 106; Điều 136; Điều 331; Điều 333 Bộ luật Tố tụng Hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố các bị cáo N.Đ.D, Đ.X.D1 và N.Đ.L phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy

Xử phạt bị cáo N.Đ.D 07 năm 06 tháng tù.

Thời hạn tù tính từ ngày 20/10/2025.

Xử phạt bị cáo Đ.X.D1 07 năm 06 tháng tù.

Thời hạn tù tính từ ngày 20/10/2025.

Xử phạt bị cáo N.Đ.L 07 năm 06 tháng tù.

Thời hạn tù tính từ ngày 20/10/2025.

Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

2. Về xử lý vật chứng

Cho tịch thu, tiêu hủy:

01 phong bì niêm phong, bên trong là ma túy, đã qua giám định, được niêm phong dán kín, theo kết luận giám định số 7367 ngày 29/10/2025 của Phòng Kỹ thuật hình sự, CATP Hà Nội. Bên ngoài có chữ ký của Giám định viên: Trần Ngọc Chinh, cán bộ: Nguyễn Bá Đức và các đối tượng: N.Đ.D, Đ.X.D1. Có hình dấu tròn của Cơ quan Công an.

- 01 túi xách màu đen, đã qua sử dụng.

Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước:

- 01 điện thoại di động Iphone 7 Plus, màu đen, đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng bên trong.

- 01 điện thoại di động Iphone 12 Promax, màu vàng, bên trong có lắp sim, đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng bên trong.

(hiện có tại Phòng Thi hành án dân sự khu vực 5 - Hà Nội theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 12/02/2026)

Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước số tiền 1.180.000đ (*một triệu một trăm tám mươi nghìn đồng*)

Trả lại bị cáo Đ.X.D1 số tiền 430.000đ (*bốn trăm ba mươi nghìn đồng*) nhưng cho tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

(*theo giấy nộp tiền vào tài khoản lập ngày 05/02/2026*)

3. Về án phí:

Mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo:

Án xử công khai sơ thẩm.

Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo phần bản án liên quan đến quyền và lợi ích hợp pháp của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ tuyên án./.

Nơi nhận

- TANDTP.Hà Nội;
- VKSNDTP.Hà Nội;
- Sở Tư pháp TP.Hà Nội;
- VKSND khu vực 5 – Hà Nội;
- Công an TP Hà Nội (PV06);
- Thi hành án dân sự TP. Hà Nội;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu VP/TA.

T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Trần Thu Hà